

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2025/HS-ST
Ngày: 24-9-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Duyệt.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Hà.

2. Bà Dương Thị Được.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Kiều – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Ngọc V, sinh ngày 24/02/2000 tại Bà Rịa – Vũng Tàu (Nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi cư trú: Tổ F, khu phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là Tổ F, ấp T, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; có cha là Trần Anh K và mẹ là Trần Thị Như Ý; bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 30/5/2025 đến nay, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực L thuộc Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố H. “Có mặt”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Hoài D, sinh năm 2001; địa chỉ: Khu phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là ấp T, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh). “Vắng mặt”

2. Ông Danh Văn Đ, sinh năm 1977; nơi đăng ký thường trú: Ấp L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu (Nay là xã P, tỉnh Cà Mau); nơi ở: Ấp T, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Ngọc V là người sử dụng ma túy loại Methamphetamine. Để có tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng, V đã thực hiện hành vi bán ma túy cho người khác, cụ thể: Khoảng 18 giờ ngày 30/5/2025, Nguyễn Hoài D gọi cho V qua ứng dụng Zalo hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, V đồng ý và hẹn giao nhận ma túy tại khu vực trước quán nhậu “H” trên đường L thuộc Tổ A, ấp P, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Để có ma túy bán cho D, V điều khiển xe mô tô Yamaha, loại xe Sirius, màu cam - đen, biển số 94E1-501.53 đến khu vực Phường A, thành phố V (Nay là phường P, Thành phố Hồ Chí Minh) gặp và mua của một người đàn ông tên “H1” (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy đá, với giá 450.000 đồng. Sau khi mua được ma túy V điều khiển xe mô tô chạy về xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, V điều khiển xe mô tô biển số 94E1-501.53 mang theo gói ma túy mua của H1 trước đó đi đến khu vực trước quán nhậu “H” để giao cho D, khi chưa kịp giao ma túy cho D thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ V đang tàng trữ 01 gói nylon bên trong có chứa chất bột màu trắng, V khai là ma túy đá cất giấu để bán cho Nguyễn Hoài D, Công an đã lập biên bản quả tang và thu giữ vật chứng để xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Ngọc V khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên; Nguyễn Hoài D khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào 18 giờ ngày 30/5/2025, D dùng điện thoại Iphone liên hệ với Trần Ngọc V qua ứng dụng Zalo hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng, hẹn giao nhận ma túy tại trước quán nhậu “H” trên đường L thuộc Tổ A, ấp P, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lời khai của Trần Ngọc V phù hợp với lời khai của Nguyễn Hoài D và phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại Kết luận giám định số 331/KL-KTHS-MT ngày 04/6/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B (Nay là Công an Thành phố H) kết luận: Một phong bì màu trắng được niêm phong, có hình dấu của Công an thị trấn Đ, cùng các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Đức Sơn H2, Dương Văn T, Trần Ngọc V, Nguyễn Thế Z, Nguyễn Thái H3, bên trong có 01 gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu – trong suốt (ký hiệu mẫu A1), có khối lượng 0,1855 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

Thu giữ của Trần Ngọc V 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu cam - đen, biển số 94E1-501.53. Qua xác minh, chiếc xe trên là của ông Danh Văn Đ để nhờ tại nhà của Trần Ngọc V, ông Đ không biết việc V sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho ông Đ.

Đối với 01 phong bì màu trắng, được niêm phong, ký hiệu vụ số 331 ngày 06/6/2025 (Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định) do Phòng K1 Công an tỉnh B (nay là Công an Thành phố H) trả lại sau khi giám định; 01 điện thoại di động, hiệu Oppo A60 thu giữ của Trần Ngọc V; 01 điện thoại di động, hiệu Iphone và số tiền 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hoài D. Tất cả vật chứng trên hiện đã chuyển đến Thi hành án dân sự Thành phố H (Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13) quản lý, chờ xử lý.

Bản Cáo trạng số 26/CT-VKSKV13 ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Trần Ngọc V tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo, đồng thời phân tích hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Trần Ngọc V phạm T1 “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Ngọc V mức án từ 02 năm đến 03 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng, được niêm phong, ký hiệu vụ số 331 ngày 06/6/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B (Nay là Công an Thành phố H) trả lại sau khi giám định (Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) 01 điện thoại di động hiệu Oppo A60 thu giữ của Trần Ngọc V; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone và số tiền 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hoài D do liên quan đến tội phạm.

Đối với Nguyễn Hoài D có hành vi liên hệ mua trái phép ma túy của Trần Ngọc V để sử dụng, nhưng chưa đủ căn cứ xử lý hình sự đối với D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông tên H1 bán ma túy cho Trần Ngọc V, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ để xử lý sau theo quy định.

Bị cáo đồng ý với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến bào chữa, tranh luận tại phiên tòa.

Lời nói cuối cùng của bị cáo: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kể luận:

Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 30/5/2025, tại trước Quán nhậu “H” trên đường L thuộc Tổ A, ấp P, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang Trần Ngọc V tàng trữ 0,1855 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để bán cho Nguyễn Hoài D nhằm thu lợi. Hành vi của Trần Ngọc V đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: *“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”*.

[3]. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Trần Ngọc V tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy và các chất gây nghiện; xâm phạm đến an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người cũng như cộng đồng xã hội và hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, sẽ bị trừng trị, nhưng vì coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, đối với bị cáo cần xử phạt bằng hình phạt tù tương xứng với hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu cam - đen, biển số 94E1-501.53. Qua điều tra xác định được nguồn gốc chiếc xe trên là của ông Danh Văn Đ để nhờ tại nhà của Trần Ngọc V. Ngày 30/5/2025, V sử dụng xe mô tô của ông Đ để đi và thực hiện hành vi mua bán ma túy, ông Đ không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho ông Đ là phù hợp.

Sau khi nhận lại xe mô tô biển số 94E1-501.53, ông Đ không có yêu cầu gì trong vụ án. Vật chứng trên đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 phong bì màu trắng, được niêm phong, ký hiệu vụ số 331 ngày 06/6/2025 do Phòng K1 Công an tỉnh B (Nay là Công an Thành phố H) trả lại sau khi giám định (Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định) là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo A60 thu giữ của Trần Ngọc V và 01 điện thoại di động hiệu Iphone thu giữ của Nguyễn Hoài D được V và D dùng liên lạc với nhau để mua bán ma túy trong vụ án là phương tiện có liên quan đến tội phạm nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hoài D là tiền dùng để mua ma túy của Trần Ngọc V ngày 30/5/2025 là tài sản có liên quan đến tội phạm nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7]. Đối với Nguyễn Hoài D có hành vi liên lạc để mua ma túy của với Trần Ngọc V vào ngày 30/5/2025 để sử dụng, nhưng chưa đủ căn cứ để xác định D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với D là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên H1 bán ma túy cho Trần Ngọc V ngày 30/5/2025 ở khu vực Phường A, thành phố V (Nay là phường P, Thành phố Hồ Chí Minh), hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố Trần Ngọc V phạm T1 “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Ngọc V: 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/5/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì màu trắng, ký hiệu vụ số 331 ngày 06/6/2025 (Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định) có dấu niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh B (Nay là Công an Thành phố H).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo A60 (Đã qua sử dụng); 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone (Đã qua sử dụng) và số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Toàn bộ vật chứng trên hiện Thi hành án dân sự Thành phố H (Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13) đang quản lý theo Biên lai thu tiền số 0004784 ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H và Biên bản giao nhận vật chứng số 35/BB-PTHADS(13) ngày 04 tháng 9 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Trần Ngọc V phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Tp.HCM;
- CQCSĐT Công an Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- THADS Tp.HCM;
- VKSND khu vực 13 -Tp.HCM;
- P.THADS khu vực 13-Tp.HCM;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Duy

